MẪU SỐ 07

Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

(Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị sử dụng nước: Công ty TNHH Canon Việt Nam – nhà máy Tiên Sơn

2. Địa chỉ: Số 12, đường TS 10, khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Đại Đồng, Bắc Ninh, Việt Nam

3. Công suất bể chứa: 216 m^3 / Tổng số dân được cung cấp nước: khoảng 5000

4. Tên đơn vị cấp nước: Công ty đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera

5. Thời gian kiểm tra: ngày 31 tháng 07 năm 2025

6. Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước:

1: Mẫu nước sạch tại bể chứa.

2: Mẫu nước sạch tại vòi rửa tay trong nhà máy.

B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	*Mã số mẫu, lấy mẫu* *Các thông số*	*1*	*2*	*Đơn vị tính*	*Giới hạn tối đa cho phép*	*Đánh giá (đạt/không đạt)*
	Thông số nhóm A					
	a. Thông số vi sinh vật					
1	Coliform tổng số	0	0	CFU/100 mL	< 1	Đạt
2	*E. coli* hoặc Coliform chịu nhiệt	0	0	CFU/100 mL	< 1	Đạt
	b. Thông số cảm quan và hoá học					
3	Màu sắc	KPH	KPH	TCU	15	Đạt
4	Mùi	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Đạt
5	pH	7	7.11	-	Trong khoảng 6,0-8,5	Đạt
6	Độ đục	KPH	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	KPH	KPH	mg/L	0,01	Đạt

8	Clo dư tự do	KPH	KPH	mg/L	Trong khoảng 0,2- 1,0	Đạt
9	Permanganat	0.7	0.6	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH3 và $NH4^+$ tính theo N)	KPH	KPH	mg/L	1	Đạt
	Thông số nhóm B					
1	Trực khuẩn mủ xanh *(Pseudomonas aeruginosa)*	0	0	CFU/100mL	< 1	Đạt
2	Tụ cầu vàng *(Staphylococcus aureus)*	0	0	CFU/100mL	< 1	Đạt

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC *(nếu có)*

Không có

Đ. ĐỀ NGHỊ *(nếu có):*

Không có

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 08 năm 2025

Người lập

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Quốc Khánh